

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST

Ngày: 15/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vi Thanh Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Thủy** và bà **Vũ Thị Xuyên**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Đức C**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/5/1995, tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 3, khu D, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đặng Đức H** và bà **Đỗ Thị T**; Có vợ là **Nguyễn Thị T** và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 20/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Uông Bí. Có mặt.

** Bị hại:*

- Anh **Lê Thành C**, sinh năm: 2001; Địa chỉ: Tổ 8, khu L, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Anh **Vũ Duy T**, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

** Những người làm chứng:*

- Anh **Trần Đức A**, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Tổ 2, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Anh **Đào Đức S**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Tổ 4, khu C, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Anh **Bùi Văn T**, sinh năm: 2001; Địa chỉ: Tổ 4, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- Anh **Vũ Quốc K**, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Tổ 20, khu B, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- Anh **Khổng Minh T**, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- Anh **Vũ Tiến B**, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Tổ 1, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- Anh **Nguyễn Công Đ**, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- Ông **Đào Đức N**, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Tổ 4, khu C, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1961; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.
- Ông **Vũ Văn L**, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.
- Anh **Vũ Văn C**, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.
- Anh **Phạm Tuấn A**, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Tổ 2, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.
- Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.
- Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.
- Chị **Vũ Thị H**, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2020 Trần Đức A (sinh năm 2003) có vay của anh Nguyễn Xuân T số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, anh T nhiều lần đòi nhưng Đức A không trả, anh T đã kể với Lê Thành C và Đặng Văn T để hỗ trợ đòi nợ và được cả hai đồng ý. Đến sáng ngày 19/01/2021, T, C và T đến gặp Đức A tại cổng trường THPT Nguyễn Tất T, thuộc phường P, thành phố Uông Bí để đòi tiền nhưng không được nên T và C dùng tay chân đấm, đá vài nhát vào người Đức A nhưng không gây thương tích gì. Sau khi đánh Đức A xong, nhóm anh T đi về nhà Vũ Duy T tại thuộc tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí ăn cơm và tại đây ngoài các anh T, C, T còn có Vũ Quốc K, Khổng Minh T và Vũ Tiến B.

Sau khi bị nhóm anh T đánh, Đức A gọi điện cho Đặng Đức C kể lại việc vừa bị nhóm C đánh và C đã gọi điện cho anh T hỏi về việc nhóm T đánh Đức A, hai

bên lời qua tiếng lại và được anh T cho biết mình đang ở nhà T. Vẫn bức xúc vì bị đánh, Đức A đã gọi điện thống nhất với C cùng đi tìm nhóm người đánh mình để yêu cầu xin lỗi. Trong lúc đợi Đức A đến nhà, C chuẩn bị một khẩu súng ngắn bằng kim loại, ổ đạn xoay, màu đen, bên trong có 02 viên đạn, đầu đạn cao su cất vào túi bên trong áo khoác mà không có ai biết. Lúc này, có cháu Nguyễn Công Đ (sinh năm 2003) - là bạn học của Đức A, Cháu Đ biết việc buổi sáng Đức A bị đánh nên khi thấy Đức A hẹn gặp nhóm T nói chuyện thì cũng đi cùng để xem hai nhóm nói chuyện. Khoảng 10 phút sau, Đức A và cháu Đ đến nhà C, C gọi điện cho bạn là Đào Đức S rủ cùng để có sự trợ giúp và được S đồng ý.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, S điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Innova, biển kiểm soát 14A- 411.39 đến đón C, Đức A và cháu Đ đến nhà T. Trên đường đi C tiếp tục gọi điện cho nhóm T để hẹn gặp giải quyết mâu thuẫn. Lo sợ khi gặp nhóm C, nên C cùng T và anh T về nhà T lấy 10 hung khí gọi là “phóng lợn” dài khoảng 1,5m quay lại nhà T. Một lúc sau, nhóm C đến trước cổng nhà T thì thấy C, T, T, T, T, K, B và T đang đứng ở cổng, tay cầm dao phóng lợn riêng T và T không cầm gì. Khi nhóm Đức A vừa xuống xe thì C bất ngờ rút khẩu súng ngắn trong người chĩa về nhóm T. Thấy thế nhóm T vút lại dao và bỏ chạy toán loạn. Sơn giằng súng từ tay C chĩa về phía nhóm C hô to “Chúng mày đứng lại”, không thấy ai đứng lại thì S đưa lại súng cho C. C, T, T chạy vào trong sân nhà T thì nhóm C đuổi kịp, Đức A nhặt hai viên gạch vữa bê tông kích thước khoảng (04x10x16)cm ném trúng người C. C túm được T ở trên mặt bể nước rồi dùng tay tát vào mặt T vài nhát và dí súng vào đầu T đe dọa, quát lớn “Mày có tin tao cho mày ăn kẹo đồng không?” “Mày biết bố mày là ai không?”, “Phóng của mày không nhanh bằng súng của tao đâu”. Rồi C tiếp tục đập 02 - 03 nhát nòng súng vào thái dương bên phải của anh T. C nhặt 01 con dao rựa đập 02 nhát sống lưng của dao vào vai trái anh T. Cùng lúc này, S bắt được C ở gần bể nước, S nhặt một đoạn ống nước bằng nhựa màu xanh dài khoảng 51cm, đường kính khoảng 2,5cm vút liên tiếp vào đầu, người C. Đức A tiếp tục nhặt 01 chiếc điều cày bằng tre dài khoảng 65 cm, đường kính khoảng 5cm vút nhiều nhát vào người và tay C. Sau đó, C tiếp tục đi đến dí súng vào đầu C quát lớn “mày có tin tao bắn mày không”, C sợ hãi van xin thì C cất khẩu súng vào túi quần rồi dùng sống dao đập vài nhát vào bả vai phải của C. Khi bị C dùng súng dí vào đầu đe dọa anh T và anh C rất hoảng sợ, lo lắng sợ C nổ súng sẽ đe dọa đến tính mạng nên C và T sợ hãi van xin. Thấy tay C chảy máu nên nhóm C không đánh nữa và để anh C đi rửa vết thương. Sau đó, nhóm C bỏ về và mang theo số dao mà nhóm C để ở bờ tường rào gần cổng nhà T. Cháu Đ không tham gia hô hào, kích động hay đánh ai mà chỉ đứng ở cổng đợi nhóm Đức A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 61, 62, 63 ngày 20/01/2021 của Trần Đức A, Vũ Duy T, Lê Thành C kết luận lần lượt là:

- Trần Đức A: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 0%.
- Vũ Duy T: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 0%.
- Lê Thành C: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Các tổn thương trên do va chạm trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 397/KLGD ngày 27/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 01 khẩu súng cần giám định là súng ổ quay bắn đạn cao su cỡ (9x22)mm thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng được để bắn được. 02 (hai) viên đạn cần giám định là đạn cao su cỡ (9x22)mm thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại đạn còn sử dụng được để bắn được.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSUB ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Đe dọa giết người*” theo điểm a khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Đức C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố.

Bị hại anh Vũ Duy T và anh Lê Thành C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện đúng như nội dung vụ án.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 133, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/01/2021.

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu vàng, dài 65cm, đã qua sử dụng, bị dập vỡ; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, đường kính 2,5cm, dài 51cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) viên gạch vỡ bê tông kích thước khoảng (4x10x16cm); 01 (một) con dao dài 30cm, cán dao dài 10cm, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng nhất 10cm, đã qua sử dụng và 10 con dao (loại dao phóng lộn).

- Tịch thu và giao 01 (một) khẩu súng ổ quay bắn đạn cao su cỡ (9x22mm) và 02 (hai) vỏ đạn loại cao su cỡ (9x22mm) được niêm phong trong một bì thư hoàn lại sau giám định cho Công an thành phố Uông Bí xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ,

tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

[2.1] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do biết Trần Đức A bị nhóm Nguyễn Xuân T, Lê Thành C và Đặng Văn T đánh vào sáng ngày 19/01/2021 nên Đặng Đức C muốn gặp nhóm của T để nói chuyện, bắt nhóm T xin lỗi, khi biết nhóm T đang ở nhà Vũ Duy T thuộc tổ 5, khu B, phường P, thành phố Uông Bí nên C chuẩn bị 01 khẩu súng bắn đạn cao su, trong súng có 02 viên đạn rồi rủ Đào Đức S cùng đi đến nhà T, khi đi còn có Trần Đức A và Nguyễn Công Đ. Khoảng 12 giờ cùng ngày khi đến nhà Vũ Duy T, Đặng Đức C đã có hành vi dùng khẩu súng ô quay bắn đạn cao su (thuộc công cụ hỗ trợ) dí vào đầu anh Vũ Duy T và anh Lê Thành C rồi dùng lời lẽ đe dọa bắn giết làm anh T và anh C hoảng loạn, lo sợ đến tính mạng không dám phản kháng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “***Đe dọa giết người***” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Về hình phạt:

Hình phạt chính:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp làm tổn hại nghiêm trọng đến tinh thần, gây sự hoảng loạn, hoang mang, lo sợ đến tính mạng của các bị hại, gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi dùng súng đe dọa bắn giết người khác vào thời gian ban ngày, điều đó thể hiện tính coi thường pháp luật, do đó cần có hình phạt cách ly bị cáo một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

* *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

* *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho những người bị hại, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo cũng đã bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho anh Vũ Duy T và anh Lê Thành C mỗi người 5.000.000đ. Những người bị hại không có yêu cầu thêm về bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 khẩu súng và 02 viên đạn thu giữ của Đặng Đức C, tại bản kết luận giám định số 397/KLGĐ ngày 27/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 01 khẩu súng là súng ổ quay bắn đạn cao su cỡ (9x22)mm và 02 viên đạn là đạn cao su cỡ (9x22)mm đều thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại súng và đạn còn sử dụng để bắn được nên tịch thu giao cho Công an thành phố Uông Bí xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với các vật chứng: 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu vàng, dài 65cm, đã qua sử dụng, bị dập vỡ; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, đường kính 2,5cm, dài 51cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) viên gạch vữa bê tông kích thước khoảng (4x10x16cm); 01 (một) con dao dài 30cm, cán dao dài 10cm, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng nhất 10cm, đã qua sử dụng; 01 (một) dao phóng lợn dài 158cm (phần lưỡi dao bằng dài 27cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 2,2cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 162cm (phần lưỡi dao bằng dài 23cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 02cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 154cm (phần lưỡi dao bằng dài 27cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 2,2cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 160cm (phần lưỡi dao bằng dài 24cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 02cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 153cm (phần lưỡi dao bằng dài 27cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 2,2cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 157cm (phần lưỡi dao bằng dài 24cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 02cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 165cm (phần lưỡi dao nhọn dài 19cm, bản rộng 6cm, phần cán dao kim loại đường kính 02cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 163cm (phần lưỡi dao nhọn dài 23cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 02cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 118cm (phần lưỡi dao nhọn dài 23cm, bản rộng 7cm, phần cán dao kim loại đường kính 02cm); 01 (một) dao phóng lợn dài 180cm (phần lưỡi dao nhọn dài 20cm, bản rộng 6cm, phần cán dao kim loại đường kính 02cm). Các vật chứng này đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe ô tô Inova màu bạc, biển kiểm soát 14A - 411.39: Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của ông Đào Đức N (bố đẻ của Đào Đức S), Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông N nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5] Về những tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với Đặng Đức C, Đào Đức S và Trần Đức A có hành vi đánh gây thương tích cho anh T và anh C và gây mất trật tự xã hội; Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Đặng Đức C, Đào Đức S và Trần Đức A đã bồi thường tổn hại về sức khỏe và tinh thần cho anh T, anh C; Anh T, anh C có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Đức A, S và C về hành vi cố ý gây thương tích. Cơ quan điều tra đã tách vụ án, đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Trần Đức A, Đào

Đức S và Đặng Đức C về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời Công an thành phố Uông Bí đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm hại sức khỏe người khác” và “gây mất trật tự ở nơi công cộng” nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với hành vi sử dụng dao phóng lộn của anh Vũ Duy T, Lê Thành C, Đặng Văn T, Bùi Văn T, Vũ Quốc K và Vũ Tiến B, Công an thành phố Uông Bí đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng vũ khí trái quy định nhưng chưa gây hậu quả”, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với anh Lê Thành C và Đặng Văn T có hành vi dùng chân tay đánh anh Trần Đức A ngày 19/01/2021 tại cổng trường THPT Nguyễn Tất T, Công an thành phố Uông Bí đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm hại sức khỏe người khác” nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 133, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Đức C** phạm tội: **“Đe dọa giết người”**.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Đức C** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 20/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 19 Nghị định 79/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Tịch thu: 01 (một) khẩu súng ổ quay bắn đạn cao su cỡ (9x22mm) và 02 (hai) vỏ đạn loại cao su cỡ (9x22mm) được niêm phong trong một bì thư hoàn lại sau giám định. Giao cho Công an thành phố Uông Bí xử lý theo thẩm quyền.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu vàng, dài 65cm, đã qua sử dụng, bị dập vỡ; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, đường kính 2,5cm, dài 51cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) viên gạch vỡ bê tông kích thước khoảng (4x10x16cm); 01 (một) con dao dài 30cm, cán dao dài 10cm, lưỡi dao dài 20cm, bản rộng nhất 10cm, đã qua sử dụng và 10 con dao (loại dao phóng lộn).

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 6 năm 2021 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Đức C phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt các bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà